

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/DS-ST

Ngày: 25-9-2023

V/v “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Ngọc Bội

Ông Lý Quốc Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2023 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Phước T, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện M, tỉnh Long An.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Võ Hoàng M, sinh năm 1982

2.2. Ông Võ Minh T1, sinh năm 1949

Cùng địa chỉ: ấp B, xã B, huyện M, tỉnh Long An.

Bà Lê Thị Phước T có mặt. Ông Võ Hoàng M và ông Võ Minh T1 vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Phước T trình bày: Vào vụ Hè thu năm 2022, bà T có gieo sạ 2,5 hecta lúa trên phần đất của gia đình, phần đất này giáp ranh với hẻm đất (ao) của ông Võ Minh T1 và ông Võ Hoàng M, khi lúa được 07 ngày thì gia đình

ông T1 và ông M để nước tràn bờ qua phần đất lúa của bà T1, làm ngập qua khỏi ngọn lúa gây úng và chết diện tích khoảng 2/3 trên tổng diện tích 2,5 hecta lúa. Do ông T1 và ông M không bồi thường ngay để bà T1 gieo sạ lại, bà T1 vẫn chăm sóc lúa trên diện tích còn lại nên cuối vụ lúa không thu hoạch được bao nhiêu. Khi sự việc xảy ra, bà T1 có trình báo sự việc đến trưởng ấp và chính quyền có lập đoàn xuống xác minh thể hiện sự việc nước từ hầm (ao) tràn qua ruộng lúa.

Bà T1 khởi kiện yêu cầu ông M và ông T1 liên đới bồi thường thiệt hại số tiền 15.000.000 đồng vì hành vi để nước tràn bờ làm chết lúa của bà T1. Số tiền bồi thường cụ thể là chi phí đã đầu tư vào 2,5 hecta ruộng lúa gồm tiền giống 3.000.000 đồng, tiền xăng dầu bơm nước 2.000.000 đồng, tiền xịt thuốc cỏ 2.000.000 đồng, tiền làm đất 6.000.000 đồng, tiền phân bón 3.000.000 đồng, tiền thuê nhân công gieo sạ 700.000 đồng, tổng cộng là 16.700.000 đồng nhưng bà T1 chỉ khởi kiện yêu cầu 15.000.000 đồng.

- Theo lời khai tại phiên hòa giải, bị đơn ông Võ Hoàng M và ông Võ Minh T1 cùng thống nhất trình bày: Không đồng ý bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của bà T1, vì nước tràn qua ruộng lúa của bà T1 là do mưa lớn kết hợp với thủy triều cao, nước tràn ngập toàn bộ khu vực cánh đồng chứ không riêng ruộng lúa của bà T1 và không phải do ông T1 và ông M mở nắp cống hay vỡ bờ làm nước tràn qua ruộng lúa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Lê Thị Phước T yêu cầu bị đơn ông Võ Hoàng M và ông Võ Minh T1 liên đới bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm tổng cộng là 15.000.000 đồng. Xét thấy tranh chấp giữa các bên phát sinh do quyền tài sản bị xâm phạm được quy định tại Bộ luật Dân sự, tài sản bị xâm phạm và bị đơn có cùng địa chỉ tại xã B, huyện M, tỉnh Long An. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm d khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn:

Xét thấy bị đơn ông Võ Hoàng M và ông Võ Minh T1 vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn ông Võ Hoàng M và ông Võ Minh T1.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Phước T:

Tại phiên tòa, bà T trình bày ông M và ông T1 không có các hành vi bơm nước vào ruộng lúa của bà T, phá bờ ruộng hoặc các hành vi khác cố ý nhằm mục đích để nước tràn vào ruộng gây chết lúa của bà T. Nguyên nhân nước tràn vào ruộng lúa được bà T nhận định là do ông M và ông T1 không đập nắp cống dẫn đến nước tràn vào hầm (ao) của ông M và ông T1, sau đó nước trong hầm (ao) lên quá cao nên tràn vào ruộng lúa của bà T. Tuy nhiên đây là nhận định chủ quan của bà T, không có tài liệu, chứng cứ thể hiện việc ông M và ông T1 mở hoặc không đập nắp cống để nước tràn vào hầm (ao). Do đó, nhận định của bà T là không có đủ căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Tại biên bản xác minh nước tràn bờ ranh ngày 07-5-2022 thể hiện nước có tràn từ hầm (ao) của ông M và ông T1 qua ruộng lúa của bà T, tuy nhiên nước tràn là do bờ ngăn giữa hầm (ao) với ruộng lúa thấp nên nước tràn bờ, không có tác động của cá nhân để phá bờ hoặc tạo đường để nước tràn qua. Theo bà T trình bày trước đây gia đình có gia cố bờ nhưng phía ông M và ông T1 ngăn cản không cho gia cố bờ nên bờ thấp dẫn đến việc nước tràn qua, tuy nhiên bà T không có chứng cứ gì để chứng minh việc ông M và ông T1 ngăn cản bà thực hiện gia cố bờ.

Theo như bà T trình bày vào thời điểm nước tràn thì trước đó có mưa, thủy triều lên cao, gia đình bà T có thăm ruộng vào buổi chiều, đến sáng hôm sau thăm ruộng phát hiện ruộng bị ngập khoảng 02 tấc (0,2 mét). Như vậy bà T đã để ruộng lúa cả đêm mà không ai thăm đồng mặc dù biết rằng lúa còn nhỏ và mực nước thời điểm đó là cao, có nguy cơ tràn vào ruộng. Do đó nước tràn vào ruộng lúa được xác định là do tự nhiên và có phần lỗi chủ quan của bà T trong việc quản lý mực nước, chăm sóc lúa.

Ngoài ra, bà T không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh thiệt hại đã xảy ra, cụ thể là 2/3 diện tích trên tổng 2,5 hecta lúa bị chết, biên bản xác minh nước tràn bờ ranh ngày 07-5-2022 chỉ thể hiện có nước từ hầm (ao) tràn qua ruộng lúa và bà T đang thực hiện bơm nước ra, nhưng không có tài liệu, chứng cứ hoặc hình ảnh gì khác thể hiện lúa của bà T bị chết sau đó. Trong trường hợp lúa bị chết thì bà T có thể trình báo cơ quan chức năng có thẩm quyền đến kiểm tra và thẩm định mức độ thiệt hại, tuy nhiên bà T không trình báo cơ quan chức năng và không có người làm chứng có chứng kiến lúa bị chết. Do đó, bà T cho rằng 2/3 diện tích trên tổng 2,5 hecta lúa bị chết do ngập nước là chưa có cơ sở nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Từ những nhận định như trên, không có đủ căn cứ xác định lỗi để nước tràn vào ruộng lúa của bà T thuộc về ông M và ông T1, cũng không có đủ căn cứ thể hiện thiệt hại có xảy ra nên việc bà T yêu ông M và ông T1 bồi thường thiệt hại là không đủ căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T.

[4] Về án phí:

Bà Lê Thị Phước T không được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 750.000 đồng (tương ứng với 5% giá trị của yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận).

Ông Võ Hoàng M và ông Võ Minh T1 không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Phước T đối với ông Võ Hoàng M và ông Võ Minh T1, về việc yêu cầu ông Võ Hoàng M và ông Võ Minh T1 liên đới bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm với số tiền là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

2. Về án phí:

Bà Lê Thị Phước T có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 375.000 đồng (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010580 ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An. Bà Lê Thị Phước T có nghĩa vụ nộp thêm số tiền 375.000 đồng (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Ông Võ Hoàng M và ông Võ Minh T1 không phải chịu án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Lê Thị Phước T có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Võ Hoàng M và ông Võ Minh T1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Minh Trọng